

SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN TUYÊN HÓA

Số: 68/TM-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Hóa, ngày 14 tháng 02 năm 2023

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý các Công ty.

Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa tỉnh Quảng Bình đang có nhu cầu mua, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2023

Nay đơn vị thông báo đến các công ty có đủ năng lực kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia gửi báo giá cung cấp hàng hóa như sau: *(Có danh mục phụ lục đính kèm).*

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 14 /02 /2023 đến hết ngày 21/02 /2023 (Trong giờ hành chính)

Hình thức nhận báo giá: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

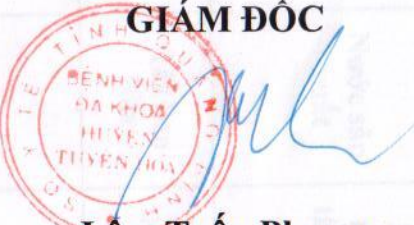
Địa chỉ: Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa, tiểu khu Tam Đồng-Thị trấn Đồng Lê-Tuyên Hóa-Quảng Bình.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ông Phan Tiến Dũng, trưởng khoa dược, Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa, SĐT: 0919419357

Bệnh viện rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Lâm Tuấn Phương

DANH MỤC

(Kèm theo thư mời chào giá số: 68/TT-M-BVĐK ngày 14 tháng 02 năm 2023)

TT	Tên thương mại	ĐVT	Số lượng	Quy cách đóng gói	Đặc tính kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Phân nhóm theo TT 14	Đơn giá
1	Biochemistry Calibrator	Lọ	10	Lọ 1x5ml	Chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Biosystems S.A.,	Tây Ban Nha	Nhóm 3	
2	Control Serum 1	Lọ	10	Lọ 1x5ml	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 1. Thành phần bao gồm: Huyết thanh người dạng đông khô chứa hóa chất phụ gia và các enzyme thích hợp có nguồn gốc con người và động vật.	Bio-rad Laboratories	Mỹ	Nhóm 3	
3	Control Serum 2	Lọ	10	Lọ 1x5ml	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 2. Thành phần: Huyết thanh người đông khô có hóa chất phụ gia và enzym thích hợp có nguồn gốc từ người và động vật.	Bio-rad Laboratories /Mỹ	Mỹ	Nhóm 3	
4	Triglycerides	Hộp	2	Hộp 10x60ml	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Triglycerides mẫu huyết thanh hoặc huyết tương người	Biosystems S.A.,	Tây Ban Nha	Nhóm 3	
5	Concentrated Washing Solution	Hộp	2	Hộp 100ml	Dung dịch rửa máy	Biosystems S.A.,	Tây Ban Nha	Nhóm 3	

6	Asan Easy test HBs (HBsAg)	Test	1,050	Hộp 25 test	Định tính kháng nguyên HBs trong huyết thanh hoặc huyết tương người, Độ nhạy tương đối: 98.68 %, Độ đặc hiệu tương đối: 99.8 %, Giới hạn phát hiện: 2.0 ng/ml, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	
7	Asan Easy test HCV	Test	1,000	Hộp 25 test	Định tính kháng thể của virus viêm gan C trong huyết thanh hoặc huyết tương ở người, Độ nhạy tương đối: 100 %, Độ đặc hiệu tương đối: 99 %, Giới hạn phát hiện: 2.0 s/CO, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	
8	Asan Easy test HIV 1/2	Test	1,000	Hộp 25 test	Định tính phân biệt kháng thể HIV loại 1 và loại 2 trong huyết thanh, huyết tương và mẫu toàn phần của người, Độ nhạy tương đối: 100 %, Độ đặc hiệu tương đối: 99,75 %, Giới hạn phát hiện: 1.0 s/CO, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	

9	Asan Easy test Dengue IgG/IgM	Test	1,000	Hộp 25 test	Định tính, phân biệt immunoglobulin G (IgG) và immunoglobulin M (IgM) kháng tất cả các loại virus dengue từ huyết thành, huyết tương và mẫu toàn phần của người, Độ nhạy: Dengue IgG 98.29%, Dengue IgM 97.92%, Độ đặc hiệu: Dengue IgG 97.76%, Dengue IgM 100%, Giới hạn phát hiện: 1.0 s/CO, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Đạt khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	
10	Asan Easy test Dengue NS1 Ag 100	Test	500	Hộp 25 test	Định tính kháng nguyên virus dengue NS1 ở trong huyết thanh, huyết tương và mẫu toàn phần của người, Độ nhạy tương đối: 97.16%, Độ đặc hiệu tương đối: >99.9%, Giới hạn phát hiện: 5.8ng/ml, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	
11	Asan Easy test Malaria Pf/Pan Ag	Test	250	Hộp 25 test	Độ nhạy tương đối: P.falciparum(98.1%), P.vivax(98.3%), P.ovale(97.1%), P.malaria (100%), Độ đặc hiệu tương đối: 99 %, Giới hạn phát hiện: Pf : 50 KST/μl, Pv : 75 KST/μl, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	

12	Asan Easy test Syphilis	Test	250	Hộp 25 test	Định tính kháng thể kháng giang mai trong huyết thanh hay huyết tương ở người, Độ nhạy tương đối: 99,3 %, Độ đặc hiệu tương đối: 99,5 %, Giới hạn phát hiện: 1.0 s/CO, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, GMP, Dạng khay nhựa, quy cách hộp 25 test.	Asan Pharmaceutical Co., Ltd.	Hàn Quốc	Nhóm 6	
13	Quick Test DOA Multi 4 Drug (MDMA-THC - MET-MOP)	Test	500	Hộp/15 test	Phát hiện định tính nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: + Morphine: 300 ng/ml + MDMA: 500 ng/ml + Methamphetamine: 500 ng/ml + THC: 50 ng/ml Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,6% Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ	Công ty CP SXKD Sinh phẩm chăn nuôi Y tế Việt Mỹ	Việt Nam	Nhóm 5	
14	Quick Test TB IgG/IgM	Test	100	Hộp 25 test	Phát hiện định tính sự hiện diện của kháng thể kháng vi khuẩn Mycobacterium. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh. Bảo quản nhiệt độ: 8-30 độ C. Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất.	Công ty CP SXKD Sinh phẩm chăn nuôi Y tế Việt Mỹ	Việt Nam	Nhóm 5	

15	Lưỡi dao mổ	Cái	2,000	Hộp 100 cái	Dao sắc. Chất liệu thép các bon, tiết trùng bằng tia gamma, các số 10	Kehr Surgical Private Limited	Ân Độ	Nhóm 6	
16	Lưỡi dao mổ	Cái	1,000	Hộp 100 cái	Dao sắc. Chất liệu thép các bon, tiết trùng bằng tia gamma, các số 11	Kehr Surgical Private Limited	Ân Độ	Nhóm 6	
17	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA 3,78L	Lít	200	Can 3,78 lít	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, pH 7.2 - 7.8 Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate), có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở nắp bình. Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, Tric khuẩn lao (Mycobacterium bovis). Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và bằng máy. Ở chúng nhận tương thích của các hãng sản xuất dụng cụ nội soi (Olympus, Pentax, GE, Karl Storz.) Đạt các tiêu chuẩn: EC, ISO 13485, CFS	Systagenix Wound Management Manufacturing Limited,	Vương quốc Anh	Nhóm 6	

18	Giấy in cho máy sinh hóa, huyết học KT: 58mm x 30m	Cuộn	500	Hộp 100 cuộn	Giấy in cho máy sinh hóa, huyết học 58mm x 30m	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd.	Trung Quốc	Nhóm 6	
19	Dây garo	Cái	100	Cái/gói	Sản phẩm được làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt, có băng gai dính 2 đầu, miếng băng gai bên chắc, dễ thao tác hoặc có khóa nhựa. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. Sản phẩm có độ co giãn tốt, các góc cạnh không được sắc, cứng gây trầy xước da, dị ứng, làm sưng rất, đỏ đau trong quá trình sử dụng.	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại An Lành	Việt Nam	Nhóm 5	

Cộng khoản: 19 khoản.